

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 4 - 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Minh;

Ông Lê Văn Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Không Thị Tươi – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 1, xã T, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Viết T và bà Nguyễn Thị Đ; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Mai Thị T và có 02 con;

Tiền án: Ngày 05/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 39 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Tiền sự: Ngày 18/02/2021, Công an xã T, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đốt pháo hoa nổ trái phép”. Ngày 18/02/2021, Công an huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 22/12/2021 chuyển tạm giam; “có mặt”.

- Người chứng kiến: Anh Lê Xuân B; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 05 phút, ngày 16/12/2021, Vũ Văn T đi bộ một mình từ xóm 1, xã T đến khu vực tổ 5, thị trấn X, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định với mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, qua dò hỏi T biết có 01 nam thanh niên bán ma túy nên đã hỏi mua 300.000đ Heroine; nam thanh niên nhất trí nhận tiền và đưa lại cho T 03 ống nhựa hàn kín hai đầu có màu xanh, tím, hồng; bên trong ống nhựa chứa chất bột dạng cục màu trắng mà T xác định là Heroine. T cầm 03 ống nhựa trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ ở khu vực tổ 5, thị trấn Xuân Trường thì Tổ công tác Công an thị trấn Xuân Trường phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. T chấp hành và tự giác giao nộp 03 ống nhựa vừa mua của nam thanh niên và khai nhận là Heroine mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 03 ống nhựa do T giao nộp, ký hiệu M.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 12/GĐKTHS ngày 18/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 ống nhựa nhỏ ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy; loại ma túy: Heroine; tổng khối lượng M: 0,265 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy về sử dụng cho bản thân như đã nêu và không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Cáo trạng số 07/CT-VKS, ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy số Heroine trong 03 ống nhựa màu xanh, tím, hồng đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 16/12/2021, tại khu vực tổ 5, thị trấn X, huyện XT, tỉnh Nam Định, Vũ Văn T đã có hành vi cất giấu 0,265 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của Vũ Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản,... làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo là người nghiện ma túy nên đã thấu hiểu được tác hại của ma túy, đã có 01 tiền án và 02 tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy

định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ: Số ma túy đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

[8] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 12/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 43/THA ngày 25/3/2022 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung